TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số:29/2018/HNGĐ-ST Ngày: 29-01-2018 V/v Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hồng Việt;

Ông Phạm Văn Sử.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thuý Nga- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 233/2017/TLST-HNGĐ, ngày 12/10/2017 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 02/01/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: ĐKNKTT thôn Vông Vàng 2, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Tạm trú xóm Chùa, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

-*Bị đơn:*Anh**Trương Trung H**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ĐKNKTT xóm A T, xã N H, huyện Y S, tỉnh Tuyên Quang;

Tạm trú: Thôn L Th, xã M B, huyện Y S, tỉnh Tuyên Quang.

Chị L có mặt, anh H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày trong phiên hoà giảichị Nguyễn Thị L trình bày: Chị và anh Trương Trung H trước kia là vợ chồng. Nhưng ngày 27/3/2017 đã thuận tình ly hôn, được Toà án nhân dân huyện Yên Sơn ghi nhận. Khi đó chị nhất trí để cho anh H trực tiếp nuôi con chung là cháu Trương Hải P, sinh ngày 01/10/2015. Cháu P đã ở cùng anh H từ tháng 02/2017. Do công việc của anh H thường xuyên đi sửa chữa máy vi tính, máy in cho khách tại nhà khách nên không có thời gian trực tiếp chăm sóc con mà thuê người hàng xóm là chị

Bàn Thị Thoa chăm sóc cả ngày và đêm, không có sự trợ giúp của ông bà nội hay ông bà ngoại. Anh H không đưa cháu về nhà khi anh H có thời gian rảnh rỗi. Chị nhận thấy cháu P còn nhỏ mà không được ở cạnh bố, cạnh mẹ. Hiện nay chị có công việc và thu nhập ổn định, có chỗ ở tạm trú tại tỉnh Thái Nguyên; nơi tạm trú gần trường mầm non; mẹ đẻ của chị cũng sẽ đi Thái Nguyên làm ăn, buôn bán và phụ giúp chị chăm con; Chị đi làm một tháng chỉ làm 20 ngày nên có nhiều thời gian chăm con nên chị đề nghị chị được trực tiếp nuôi con. Chị đã có sổ tạm trú tại xóm Chùa, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Chị là chủ hộ, nhân khẩu trong hộ còn có mẹ đẻ của chị là bà Nguyễn Thị Miên.

Qúa trình giải quyết vụ án tại bản tự khai, lời trình bày trong phiên hoà giải anh Trương Trung H trình bày: Anh và chị L trước kia là vợ chồng nhưng đã ly hôn từ tháng 3/2017. Khi ly hôn anh chị thoả thuận anh là người trực tiếp nuôi con. Từ khi ly hôn đến nay anh vẫn trực tiếp nuôi con. Do anh làm kinh doanh đông khách nên anh có gửi cháu cho chị Bàn Thị Thoa, nhà ở đối diện, chỉ cách khoảng 10 m và anh vẫn thường xuyên để ý đến con. Anh không nhất trí để chị L nuôi con vì chị L đi làm công ty Sam Sung ở tỉnh Thái Nguyên, không có thời gian chăm sóc con được. Trước kia chị L đã bỏ anh và con từ khi con được 15 tháng tuổi.

Kết quả xác minh với chị Bàn Thị Thoa, chị Thoa cho biết: Chị là người hàng xóm lâu năm với nhà anh H, chị L trước kia và nay tiếp tục là hàng xóm của anh H. Từ khi anh H, chị L ly hôn thì anh H nhận nuôi cháu P. Do chị đã quen với cháu P nên anh H thuê chị trông, chăm sóc cháu P, chị đã nhận trông được khoảng 05 tháng. Cháu P có lúc ngủ đêm cùngchị tại nhà chị, có lúc thì ngủ đêm cùng bố ở nhà anh H. Sau khi ly hôn chị L đi làm xa, khoảng 01 tháng thì chị L lại về thăm con một lần. Khi chị L về thăm con thì anh H có những hành động cản trở việc chị L thăm, chăm sóc cháu.

Tại phiên toà chị L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Chị nhận chịu án phí thay cho anh H.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Điều 28, 48 Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách của người tham gia tố tụng; tiến hành xác minh, tống đạt các văn bản cho đương sự, gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng thời hạn quy định.

Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của BLTTDS. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của BLTTDS.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại chương XIV của BLTTDS.

Về nội dung: Đề nghị xử chochị Nguyễn Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trương Hải P, sinh ngày 01/10/2015. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị L nhân chịu án phí. Anh Trương Trung Hiệu không phải phải chịu án phí.

Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà.Tòa án nhận định:

(1) Anh Trương Trung H đăng ký nhân khẩu thường trú tại thôn A T, xã NK, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang; đăng ký tạm trú tại thôn L Th, xã M B, huyện Y S, tỉnh Tuyên Quang. Cháu Trương Hải P đang ở tại thôn L Th, xã M B, huyện Y S, tỉnh Tuyên Quang. Chị Nguyễn Thị L có đơn khởi kiện về việcthay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang theo quy định của các Điều 28, 35 và Điều 39 BLTTDS.

(2) Vụ án được Toà án hoà giải nhưng không thành. Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử. Anh Trương Trung H vắng mặtlần thứ 2 mặc dù đã được tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên toà nên căn cứ Điều 228 BLTTDS Toà án xét xử vụ án.

(3)Về nội dung tranh chấp: Khi ly hôn chị Nguyễn Thị L, anh Trương Trung H thoả thuận anh H là người trực tiếp nuôi con. Thoả thuận này là tự nguyện, phù hợp với pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được Toà án công nhận. Sau khi ly hôn do anh H bận công việc nên nhiều khi không trực tiếp chăm sóc con được. Mặt khác cháu Trương Hải P sinh ngày 01/10/2015, đến nay mới được hơn 27 tháng. Chị L có nghề nghiệp, thu nhập, nơi ở ổn định, có người thân là mẹ để hỗ trợ nếu được trực tiếp nuôi con. Do đó theo quy định của khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình thì giao cháu P cho chị L trực tiếp nuôi là phù hợp. Anh H được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

Chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nên Toà án không xem xét.

(5) Về án phí: Chị Nguyễn Thị L nhận chịu án phí thay cho anh H do đó Toà án ghi nhận. Trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp.

(6) Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39,228, 235, 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 81; Các Điều 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L.

1. Tuyên xử:

Giao cháu Trương Hải P, sinh ngày 01/10/2015 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Trương Trung H không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền, có nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Phần quyết định về việc giao nuôi con chung của Quyết định số 64/2017/QĐST-HNGĐ ngày 04/4/2017 của Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quangkhông còn hiệu lực thi hành.

2.Về án phí: Chị Nguyễn Thị L nhận chịu 300.000đ án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình. Trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lđã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0004393, ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

3.Chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Trương Trung H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND xã X V,
- UBND xã M B, UBND xã N H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Anh Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁCTHÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Việt – Phạm Văn Sử **Phan Anh Thành**